

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3504** /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày **21** tháng **11** năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy trình thí điểm giải quyết hưởng và chi trả trợ cấp mai táng theo thủ tục hành chính liên thông “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và giải quyết hưởng, chi trả trợ cấp tuất một lần, trợ cấp tuất hằng tháng sau khi hưởng trợ cấp mai táng theo thủ tục liên thông tại BHXH thành phố Hà Nội và BHXH tỉnh Hà Nam

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội ngày 20/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 89/2020/NĐ-CP ngày 04/8/2020 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 166/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 838/QĐ-BHXH ngày 29 tháng 5 năm 2017 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-BHXH ngày 31/01/2019 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2192/QĐ-BHXH ngày 10 tháng 12 năm 2019 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong ngành BHXH;

Căn cứ Công văn số 4029/TCTTKĐA ngày 19 tháng 11 năm 2022 của Tổ Công tác triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử;

Theo đề nghị của Trưởng ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình thí điểm giải quyết hưởng và chi trả trợ cấp mai táng theo thủ tục hành chính liên thông “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và giải quyết hưởng, chi trả trợ cấp tuất một lần, trợ cấp tuất hằng tháng sau khi hưởng trợ cấp mai táng theo thủ tục liên thông tại Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội và Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 21/11/2022 đến ngày 20/12/2022.

Điều 3. Trưởng ban Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, Chánh Văn phòng, Trung tâm Công nghệ thông tin, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Giám đốc Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội và Bảo hiểm xã hội tỉnh Hà Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Am*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (để b/c);
- Các Bộ: LĐTBXH, TC, NV, TP, CA;
- UBND thành phố Hà Nội, UBND tỉnh Hà Nam;
- Hội đồng quản lý BHXH;
- TGD, các phó TGD;
- Các đơn vị trực thuộc BHXH VN;
- Lưu: VT, CSXH. *Am*

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Lê Hùng Sơn



QUY TRÌNH

Thí điểm giải quyết hưởng và chi trả trợ cấp mai táng theo thủ tục hành chính liên thông “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và giải quyết hưởng, chi trả trợ cấp tuất một lần, trợ cấp tuất hằng tháng sau khi hưởng trợ cấp mai táng theo thủ tục liên thông tại BHXH thành phố Hà Nội và BHXH tỉnh Hà Nam.

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3504/QĐ-BHXH ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy trình này quy định trình tự giải quyết hưởng trợ cấp mai táng theo thủ tục hành chính liên thông “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và giải quyết hưởng trợ cấp tuất một lần, trợ cấp tuất hằng tháng sau khi hưởng trợ cấp mai táng theo thủ tục liên thông.

Điều 2. Đối tượng và điều kiện áp dụng

1. Đối tượng áp dụng

a) Cá nhân thực hiện đăng ký khai tử cho người chết thuộc các trường hợp: Người đang bảo lưu thời gian đóng BHXH chết mà đã có thời gian đóng BHXH bắt buộc từ đủ 12 tháng trở lên hoặc có tổng thời gian đóng BHXH bắt buộc và tự nguyện từ đủ 60 tháng trở lên hoặc người tham gia BHXH tự nguyện chết có thời gian đóng BHXH bắt buộc từ đủ 12 tháng trở lên hoặc người đang chờ đủ điều kiện về tuổi đời để hưởng chế độ hưu trí, trợ cấp cán bộ xã hằng tháng chết hoặc người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng chết có đề nghị giải quyết hưởng trợ cấp mai táng trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

b) Cơ quan BHXH, tổ chức và cá nhân có liên quan đến trình tự thực hiện trong quy trình này.

2. Điều kiện áp dụng: Cá nhân thực hiện theo khoản 1 điều này có tài khoản được cấp bởi Cổng dịch vụ công quốc gia.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. BHXH là chữ viết tắt của cụm từ “bảo hiểm xã hội”.
2. BHTN là chữ viết tắt của cụm từ “bảo hiểm thất nghiệp”.
3. CCCD là chữ viết tắt của cụm từ “căn cước công dân”.
4. TNLĐ, BNN là chữ viết tắt của cụm từ “tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp”.
5. Bộ phận Một cửa là chữ viết tắt của cụm từ “Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính” của Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Bảo hiểm xã hội các quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.
6. Người nhận trợ cấp mai táng là người đại diện các thân nhân lo mai táng đứng tên nhận trợ cấp mai táng.
7. Tờ khai điện tử (Mẫu 02): Là mẫu được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.
8. Quyết định về việc hưởng trợ cấp mai táng (Mẫu số 08A-HSB): Là mẫu được ban hành kèm theo Quyết định này.
9. Quyết định về việc hưởng trợ cấp tuất hằng tháng (Mẫu số 08C-HSB): Là mẫu được ban hành kèm theo Quyết định này.
10. Quyết định về việc hưởng trợ cấp tuất một lần (Mẫu số 08D-HSB): Là mẫu được ban hành kèm theo Quyết định này.
11. Tờ khai của thân nhân (Mẫu số 09-HSB): Là mẫu được ban hành kèm theo Quyết định này.
12. Thông tư số 136/2020/TT-BQP là chữ viết tắt của cụm từ “Thông tư số 136/2020/TT-BQP ngày 29/10/2020 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn về hồ sơ, quy trình và trách nhiệm giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội trong Bộ Quốc phòng”.
13. Quyết định số 838/QĐ-BHXH là chữ viết tắt của cụm từ “Quyết định số 838/QĐ-BHXH ngày 29/5/2017 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp”.
14. Quyết định số 166/QĐ-BHXH là chữ viết tắt của cụm từ “Quyết định số 166/QĐ-BHXH ngày 31/01/2019 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam ban hành quy trình giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp”.
15. Quyết định số 896/QĐ-BHXH là chữ viết tắt của cụm từ “Quyết định số 896/QĐ-BHXH ngày 16/9/2021 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Danh mục Dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bảo hiểm xã hội Việt Nam”.

Chương II

QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT HƯỞNG VÀ CHI TRẢ TRỢ CẤP MAI TÁNG

Điều 4. Tiếp nhận hồ sơ

1. Cán bộ bộ phận Một cửa truy cập phần mềm Tiếp nhận và quản lý hồ sơ, nhận trích lục khai tử điện tử và Mẫu số 02 do Công dịch vụ công Quốc gia chuyển đến qua phần mềm dịch vụ công liên thông.

2. Kiểm tra các thông tin kê khai trên Mẫu số 02 với cơ sở dữ liệu đóng, hưởng BHXH do ngành BHXH quản lý và gửi thông báo giải quyết hồ sơ giao dịch điện tử và trả kết quả đối với hồ sơ giao dịch điện tử (mẫu số 03/TB-GDĐT) theo quy định tại Quyết định số 838/QĐ-BHXH cho người dân và phản hồi trạng thái xử lý cho Công dịch vụ công Quốc gia.

3. Chuyển toàn bộ hồ sơ đã tiếp nhận cho Tổ Thực hiện chính sách BHXH/Phòng Chế độ BHXH nếu hồ sơ đạt yêu cầu.

Điều 5. Giải quyết hưởng và lập danh sách chi trả

Tổ Thực hiện chính sách BHXH/Phòng Chế độ BHXH:

1. Tiếp nhận hồ sơ từ phần mềm Tiếp nhận và quản lý hồ sơ; thực hiện kiểm tra, đối chiếu thông tin theo quy định tại tiết 1.1.1 điểm 1.1 khoản 1 Điều 7 Chương III Quyết định số 166/QĐ-BHXH. Chủ động liên hệ với thân nhân của người chết theo thông tin kê khai trên Mẫu số 02 để kiểm tra, xác nhận thông tin đề nghị hưởng mai táng phí; trường hợp nếu thấy cần thiết thì tổ chức kiểm tra, xác minh trước khi giải quyết.

2. Truy cập Hệ thống quản lý chính sách (TCS) để:

a) Báo giảm đối tượng hưởng chế độ BHXH hàng tháng đối với trường hợp người chết là người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng; thông báo cho cơ quan Bưu điện đối chiếu số tiền còn phải trả, không phải trả, số phải thu hồi cập nhật vào phần mềm nghiệp vụ.

b) Xét duyệt và trình lãnh đạo phê duyệt Quyết định về việc hưởng trợ cấp mai táng (Mẫu số 08A-HSB hoặc 08B-HSB ban hành kèm theo Quyết định này). Sau khi được lãnh đạo phê duyệt, chuyển phát hành về bộ phận Một cửa bản giấy (nếu cá nhân đề nghị trả kết quả là bản giấy) và bản điện tử hoặc chỉ bản điện tử (nếu cá nhân đề nghị chỉ trả bản điện tử) Quyết định về việc hưởng trợ cấp mai táng, Bản quá trình đóng BHXH (nếu có).

c) Lập danh sách chi trả trợ cấp mai táng theo quy định tại điểm 2.1 khoản 2 Điều 7 Chương III Quyết định số 166/QĐ-BHXH và chuyển Tổ/Phòng Kế hoạch - Tài Chính.

3. Khi chuyển Danh sách chi trả trợ cấp BHXH một lần (Mẫu C97-HD) theo hình thức chi trả qua tài khoản cá nhân đến Tổ/Phòng Kế hoạch - Tài Chính, thực hiện:

- Thông báo, hướng dẫn người nhận trợ cấp mai táng không phải là người kê khai đến bộ phận Một cửa của cơ quan BHXH để xác thực danh tính; khi đến mang theo CMND, CCCD để đối chiếu.

- Thông báo cho Tổ/Phòng Kế hoạch - Tài Chính chưa thực hiện chuyển tiền đối với trường hợp người nhận trợ cấp mai táng không phải là người kê khai.

- Thông báo cho bộ phận Một cửa về việc tiếp nhận, xác thực danh tính của người nhận trợ cấp mai táng không phải là người kê khai.

Điều 6. Trả kết quả giải quyết

1. Trả kết quả là Quyết định về việc hưởng trợ cấp mai táng

Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ đã được giải quyết từ Tổ Thực hiện chính sách BHXH/Phòng chế độ BHXH để trả cho người dân gồm: Quyết định về việc hưởng trợ cấp mai táng (mẫu số 08A-HSB hoặc 08B-HSB). Bản điện tử được gửi vào kho quản lý dữ liệu điện tử của cá nhân trên Cổng dịch vụ công Quốc gia; bản giấy (nếu có) được gửi theo hình thức đăng ký nhận kết quả.

Trường hợp người nhận trợ cấp mai táng đăng ký nhận kết quả giải quyết tại bộ phận Một cửa của cơ quan BHXH: Cán bộ tại bộ phận Một cửa điện thoại trực tiếp và thông báo cho người hưởng đến nhận kết quả tại bộ phận Một cửa của cơ quan BHXH; khi đến nhận kết quả mang theo CMND/CCCD để đối chiếu; khi nhận kết quả phải ký nhận trên sổ theo dõi trả kết quả.

2. Trả kết quả là tiền trợ cấp mai táng

a) Tổ/Phòng Kế hoạch - Tài Chính: Tiếp nhận Danh sách C97-HD từ Tổ Thực hiện chính sách BHXH/Phòng Chế độ BHXH, thực hiện quy trình chi trả như quy định tại khoản 3 Điều 7 Chương III Quyết định số 166/QĐ-BHXH đối với trường hợp nhận trợ cấp bằng tiền mặt. Trường hợp chi trả qua tài khoản cá nhân thực hiện như sau:

- Chuyển tiền ngay vào tài khoản của cá nhân đã đăng ký đối với trường hợp người nhận trợ cấp mai táng đồng thời là người kê khai.

- Thực hiện chi trả tiền trợ cấp mai táng qua tài khoản cá nhân đối với trường hợp người nhận trợ cấp không phải là người kê khai sau khi người nhận trợ cấp đã được bộ phận Một cửa xác thực danh tính.

b) Bộ phận Một cửa: Thực hiện kiểm tra, đối chiếu khi chi trả trợ cấp mai táng như sau:

- Trường hợp người hưởng đăng ký nhận trợ cấp mai táng trực tiếp bằng tiền mặt tại cơ quan BHXH: Cán bộ bộ phận Một cửa thực hiện đối chiếu CMND/CCCD theo các thông tin người nhận trợ cấp mai táng trên hồ sơ hưởng trợ cấp mai táng; nếu thông tin khớp đúng thì scan hình ảnh CMND/CCCD, lưu trữ cùng hồ sơ giải quyết hưởng trợ cấp mai táng và thực hiện chi trả bằng tiền mặt cho người hưởng.

- Trường hợp người nhận trợ cấp mai táng không phải là người kê khai đăng ký nhận trợ cấp mai táng qua tài khoản cá nhân: Khi người hưởng đến bộ phận Một cửa để xác thực danh tính theo thông báo của Tổ Thực hiện chính sách BHXH/Phòng chế độ BHXH, cán bộ bộ phận Một cửa thực hiện đối chiếu CMND/CCCD với các thông tin của người nhận trợ cấp mai táng trên hồ sơ hưởng trợ cấp mai táng; nếu thông tin khớp đúng thì scan hình ảnh CMND/CCCD, lưu trữ cùng hồ sơ giải quyết hưởng trợ cấp mai táng và thông tin cho Tổ/Phòng Kế hoạch - Tài Chính để thực hiện chuyển tiền ngay vào tài khoản cá nhân của người hưởng.

Thời hạn giải quyết: Không quá 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ thông tin, dữ liệu, hồ sơ hợp lệ.

Chương III

GIẢI QUYẾT HƯỞNG VÀ CHI TRẢ TRỢ CẤP TUẤT MỘT LẦN HOẶC HẰNG THÁNG SAU KHI ĐÃ GIẢI QUYẾT HƯỞNG TRỢ CẤP MAI TÁNG THEO THỦ TỤC LIÊN THÔNG “ĐĂNG KÝ KHAI TỬ - XÓA ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ - TRỢ CẤP MAI TÁNG PHÍ” TRÊN CÔNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA

Điều 7. Thành phần hồ sơ

Hồ sơ giải quyết hưởng trợ cấp tuất một lần hoặc trợ cấp tuất hằng tháng sau khi giải quyết hưởng trợ cấp mai táng theo quy định tại Điều 111 Luật BHXH; Mẫu số 04C - HBQP ban hành kèm theo Thông tư số 136/2020/TT-BQP ngày 29/10/2020 đối với người có thời gian phục vụ trong Quân đội trước ngày 01/01/2007 tại địa bàn có hưởng phụ cấp khu vực mà sổ BHXH không thể hiện đầy đủ thông tin làm căn cứ tính phụ cấp khu vực; khoản 4 Điều 25 Thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH, khoản 1 Điều 15 Nghị định số 143/2018/NĐ-CP, gồm:

1. Đối với thân nhân của người đang tham gia BHXH tự nguyện, đang bảo lưu thời gian đóng BHXH hoặc đang chờ đủ điều kiện về tuổi đời để hưởng chế độ hưu trí, trợ cấp cán bộ xã hằng tháng:

Tờ khai của thân nhân (mẫu số 09-HSB) ban hành kèm theo Quyết định này và hồ sơ quy định tại các nội dung a1, a4, a6, a7 thuộc tiểu tiết a tiết 1.2.4 điểm 1.2 khoản 1 Điều 6 Chương III Quyết định số 166/QĐ-BHXH.

2. Đối với thân nhân của người đang hưởng hoặc tạm dừng hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hằng tháng: Tờ khai của thân nhân (mẫu số 09-HSB) ban hành kèm theo Quyết định này và hồ sơ quy định tại các nội dung a4, a6 thuộc tiểu tiết a tiết 1.2.4 điểm 1.2 khoản 1 Điều 6 Quyết định số 166/QĐ-BHXH.

Điều 8. Giải quyết hưởng và chi trả

1. Cán bộ xét duyệt kiểm tra dữ liệu để xác định việc đã giải quyết trợ cấp mai táng theo quy trình liên thông tại Quyết định này để tránh giải quyết trùng trợ cấp mai táng.

2. Quy trình giải quyết hưởng và chi trả trợ cấp tuất một lần hoặc trợ cấp tuất hằng tháng sau khi giải quyết hưởng trợ cấp mai táng được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 166/QĐ-BHXH và hướng dẫn tại văn bản này.

3. Trường hợp người chết có thời gian đóng BHXH có bao gồm phụ cấp khu vực và người lo mai táng đã nhận trợ cấp mai táng theo Quyết định này mà thân nhân đề nghị hưởng trợ cấp tuất hằng tháng thì Quyết định về việc hưởng trợ cấp tuất hằng tháng được ban hành theo Mẫu số 08C-HSB ban hành tại Quyết định này.

4. Trường hợp người lo mai táng đã nhận trợ cấp mai táng theo Quyết định này mà thân nhân đề nghị hưởng trợ cấp tuất một lần thì Quyết định về việc hưởng trợ cấp tuất một lần được ban hành theo Mẫu số 08D, 08E-HSB ban hành tại Quyết định này.

5. Kết quả giải quyết hưởng trợ cấp tử tuất lưu trữ cùng kết quả giải quyết trợ cấp mai táng.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của BHXH thành phố Hà Nội và BHXH tỉnh Hà Nam

1. Tổ chức thực hiện Quyết định này trong thời gian triển khai thí điểm và thường xuyên báo cáo tình hình thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, đề xuất về BHXH Việt Nam (*Ban Thực hiện chính sách BHXH*) theo Phụ lục ban hành kèm theo.

2. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam chỉ đạo các sở, ngành phối hợp với cơ quan BHXH triển khai Quy trình này đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022.

Điều 10. Trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam

1. Ban Thực hiện chính sách BHXH

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện Quyết định này.

b) Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thí điểm để hoàn thiện quy trình trước khi đưa vào triển khai chính thức.

2. Văn phòng BHXH Việt Nam

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Thực hiện chính sách BHXH và các đơn vị liên quan hướng dẫn BHXH thành phố Hà Nội và BHXH tỉnh Hà Nam thực hiện

tiếp nhận và xử lý hồ sơ chuyển đến từ Công dịch vụ công Quốc gia qua phần mềm liên thông.

b) Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện trình ban hành dịch vụ công trực tuyến theo Quyết định này khi có quyết định triển khai chính thức.

3. Trung tâm Công nghệ thông tin

a) Xây dựng hệ thống các phần mềm nghiệp vụ đáp ứng việc thực hiện quy định ban hành kèm theo Quyết định này; hướng dẫn, giải quyết vướng mắc trong quá trình sử dụng các phần mềm nghiệp vụ.

b) Phối hợp với Ban Thực hiện chính sách BHXH xây dựng biểu mẫu thống kê, tổng hợp kết quả thực hiện trên phần mềm nghiệp vụ.

c) Phối hợp với Trung tâm Dữ liệu Quốc gia về dân cư thuộc Bộ Công an để thực hiện xác thực thông tin kê khai của người lao động trên Cổng Dịch vụ công với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và giám sát việc triển khai, hỗ trợ kỹ thuật cho các đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

d) Tổ chức lưu trữ kết quả giải quyết thủ tục hành chính được ký số tại cơ sở dữ liệu dùng chung của BHXH Việt Nam để đảm bảo việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, đáp ứng yêu cầu tra cứu và cung cấp thông tin cho cá nhân, tổ chức theo quy định.

đ) Tổng hợp, đánh giá số lượng, kết quả hồ sơ giao dịch thí điểm trước khi đưa vào triển khai chính thức.

4. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc BHXH Việt Nam theo chức năng nhiệm vụ được giao có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Điều 11. Điều khoản tham chiếu

Các nội dung không hướng dẫn tại văn bản này thì thực hiện theo Quyết định số 838/QĐ-BHXH và Quyết định số 166/QĐ-BHXH và các văn bản hướng dẫn của BHXH Việt Nam. Trong quá trình triển khai thí điểm, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật và các quy định được viện dẫn tại văn bản này có sự thay đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới./.

BẢO HIỂM XÃ HỘI.....
BẢO HIỂM XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BHXH

..., ngày ... tháng ... năm ...

MÃ SỐ BHXH..... (1)

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hưởng trợ cấp mai táng

GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI.....

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số

Căn cứ Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ... của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc thành lập Bảo hiểm xã hội.....;

Căn cứ hồ sơ giải quyết chế độ tử tuất đối với thân nhân của ông/bà chết ngày ... tháng ... năm ..,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải quyết trợ cấp mai táng đối với thân nhân ông/bà

- Tổng số thời gian đóng BHXH: ... năm ... tháng, trong đó có ... năm ... tháng đóng BHXH bắt buộc.

- Mức trợ cấp mai táng: đồng

- Trợ cấp chết do TNLĐ, BNN (nếu có): (2) đồng

- Trợ cấp khu vực một lần (nếu có): (3) đồng

Tổng số tiền trợ cấp: (4)..... đồng

(Số tiền bằng chữ đồng)

- Người đứng tên nhận trợ cấp:, là (5) của ông/bà có tên trên; mã số BHXH.....

- Nơi cư trú:..... (6)

- Hình thức nhận trợ cấp: (7)

Điều 2. Các ông, bà Trưởng phòng Chế độ BHXH, Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc BHXH (8) và người đứng tên nhận trợ cấp nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- (6) (9).....;
- Lưu hồ sơ.

GIÁM ĐỐC
 (ký, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Ghi mã số của người chết;
- (2), (3), (4) Chỉ hiển thị đối với trường hợp đang tham gia hoặc đang bảo lưu thời gian đóng BHXH hoặc đang chờ đủ điều kiện về tuổi đời để hưởng chế độ hưu trí, trợ cấp cán bộ xã hàng tháng bị chết mà thân nhân được hưởng các loại trợ cấp này và thân nhân hưởng trợ cấp tuất hàng tháng.

Không hiển thị đối với các trường hợp: Người đang tham gia hoặc đang bảo lưu thời gian đóng BHXH hoặc đang chờ đủ điều kiện về tuổi đời để hưởng chế độ hưu trí, trợ cấp cán bộ xã hàng tháng bị chết mà thân nhân không được hưởng các loại trợ cấp này và trường hợp hưởng trợ cấp mai táng theo thủ tục hành chính liên thông “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ mai táng, hưởng mai táng phí” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- (5) Ghi họ và tên người nhận trợ cấp, mối quan hệ với người hưởng; mã số BHXH của người nhận trợ cấp;

- (6) Ghi đầy đủ địa chỉ nơi đang cư trú của người có yêu cầu giải quyết: Số nhà, ngõ (ngách, hẻm), đường phố, tổ (thôn, xóm, ấp), xã (phường, thị trấn), huyện (thị xã, thành phố), tỉnh, thành phố;

- (7) Trường hợp thân nhân hưởng trợ cấp mai táng đồng thời là người hưởng trợ cấp tuất hàng tháng thì nơi nhận trợ cấp mai táng đồng thời là nơi nhận trợ cấp tuất hàng tháng là điểm chỉ trả thuộc xã (phường, thị trấn), huyện (thị xã, thành phố), tỉnh, thành phố;

Trường hợp nhận bằng tiền mặt thì ghi: “Bằng tiền mặt”, nếu nhận qua tài khoản thì ghi “Thông qua tài khoản, số tài khoản..., tên ngân hàng mở tài khoản...”.

- (8) Ghi theo tên đơn vị hành chính cấp huyện; nếu BHXH cấp huyện giải quyết thì thay cụm từ “Trưởng phòng Chế độ BHXH, Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc BHXH huyện/quận” bằng “Phụ trách Chế độ BHXH, Kế toán trưởng”.

- (9) Ghi tên người đứng nhận trợ cấp.

(Mẫu này sử dụng đối với trường hợp đang tham gia hoặc đang bảo lưu thời gian đóng BHXH, đang chờ đủ điều kiện về tuổi đời để hưởng chế độ hưu trí, trợ cấp cán bộ xã hàng tháng bị chết)

BẢO HIỂM XÃ HỘI
BẢO HIỂM XÃ HỘI...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BHXH

..., ngày ... tháng ... năm ...

TRỢ CẤP TUẤT HÀNG THÁNG
MÃ SỐ BHXH.....(1)

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hưởng trợ cấp tuất hàng tháng

GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số....;

Căn cứ Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ... của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc thành lập Bảo hiểm xã hội.....;

Căn cứ hồ sơ giải quyết chế độ tử tuất đối với thân nhân của ông/bà chết ngày tháng ... năm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải quyết trợ cấp tuất hàng tháng đối với thân nhân của ông/bà có thời gian đóng BHXH là ... năm ... tháng, trong đó có ... năm ... tháng đóng BHXH bắt buộc.

- Họ và tên người được hưởng trợ cấp: Nam/Nữ
- Sinh ngày ... tháng ... năm ...; mã số BHXH(2).....
- Mối quan hệ với người chết:
- Mức trợ cấp hàng tháng: x.....đồng = đồng
- Phí khám giám định y khoa (nếu có):..... đồng
- Trợ cấp khu vực một lần (nếu có) (3):..... đồng
- Thời điểm hưởng trợ cấp kể từ tháng năm
- Họ và tên người đứng nhận trợ cấp(4):....., mối quan hệ với người hưởng trợ cấp
- Nơi cư trú:.....(5).....
- Hình thức nhận trợ cấp: (6).....

Điều 2. Các ông, bà Trưởng phòng Chế độ BHXH, Giám đốc BHXH(7) và thân nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- (8).....;
- Lưu hồ sơ.

GIÁM ĐỐC
(ký, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Ghi mã số BHXH của người chết; trường hợp có nhiều thân nhân hưởng trợ cấp tuất tháng thì ghi thêm số A hoặc B hoặc C hoặc D lần lượt đối với từng thân nhân;
- (2) Ghi mã số BHXH của người hưởng trợ cấp (nếu có);
- (3) Chỉ thực hiện đối với trường hợp thân nhân hưởng trợ cấp tuất hằng tháng được các thân nhân thống nhất cử đứng tên đồng thời nhận khoản trợ cấp khu vực một lần mà người lo mai táng đã nhận trợ cấp mai táng theo nhóm thủ tục liên thông “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng” theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.
- (4) Ghi họ tên của người đứng tên nhận trợ cấp, mối quan hệ với người hưởng trợ cấp; chỉ hiển thị nội dung này trong trường hợp người được hưởng trợ cấp dưới 15 tuổi hoặc bị mất, hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- (5) Ghi đầy đủ địa chỉ nơi đang cư trú của người có yêu cầu giải quyết: Số nhà, ngõ (ngách, hẻm), đường phố, tổ (thôn, xóm, ấp), xã (phường, thị trấn), huyện (thị xã, thành phố), tỉnh, thành phố;
- (6) Trường hợp nhận bằng tiền mặt thì ghi: “Bằng tiền mặt”, nếu nhận qua tài khoản thì ghi “Thông qua tài khoản, số tài khoản..., tên ngân hàng mở tài khoản..., chi nhánh ngân hàng mở tài khoản....”.
- (7) Ghi theo tên đơn vị hành chính cấp huyện; nếu BHXH cấp huyện giải quyết thì thay cụm từ “Trưởng phòng Chế độ BHXH, Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc BHXH huyện/quận” bằng “Phụ trách Chế độ BHXH, Kế toán trưởng”.
- (8) Ghi tên người hưởng trợ cấp hoặc tên người đứng tên nhận trợ cấp trong trường hợp người hưởng không nhận trợ cấp.

BẢO HIỂM XÃ HỘI
BẢO HIỂM XÃ HỘI...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BHXH

..., ngày ... tháng ... năm ...

MÃ SỐ BHXH..... (1)

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hưởng trợ cấp tuất một lần

GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI.....

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số.....;

Căn cứ Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ... của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc thành lập Bảo hiểm xã hội.....;

Căn cứ hồ sơ giải quyết chế độ tử tuất đối với thân nhân của ông/bà....., chết ngày ... tháng ... năm ..,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giải quyết chế độ tử tuất đối với thân nhân của ông/bà có thời gian đóng BHXH là ... năm ... tháng, trong đó có ... năm ... tháng đóng BHXH bắt buộc.

Chế độ tử tuất gồm:

1. Trợ cấp tuất một lần:

a. Mức hưởng đối với thời gian đã đóng BHXH trước năm 2014 = BQTLTN x số năm x 1,5 = đồng

b. Mức hưởng đối với thời gian đã đóng BHXH từ năm 2014 trở đi: BQTLTN x số năm x 2 = đồng

Tổng số tiền trợ cấp (a + b):.....đồng

(Số tiền bằng chữ:đồng)

2. Trợ cấp mai táng (3): đồng

3. Trợ cấp chết do TNLĐ, BNN (nếu có): đồng

4. Trợ cấp khu vực một lần (nếu có): đồng

Tổng số tiền trợ cấp (1 + 2 + 3 + 4): đồng

(Số tiền bằng chữ:đồng)

Họ và tên người đứng tên nhận trợ cấp (2):; quan hệ với người chết.....; mã số BHXH

Nơi cư trú: (4).....

Hình thức nhận trợ cấp:(5).....

Điều 2. Các ông, bà Trưởng phòng Chế độ BHXH, Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc BHXH(6) và người đứng tên nhận trợ cấp nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- (7).....;

- Lưu hồ sơ.

GIÁM ĐỐC

(ký, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Ghi mã số BHXH của người chết;
- (2) Ghi họ và tên người nhận trợ cấp, mối quan hệ với người chết; mã số BHXH của người nhận trợ cấp;
- (3) Trường hợp đã nhận trợ cấp mai táng theo thủ tục hành chính liên thông thì tại nội dung này hiển thị thông tin “Đã nhận trợ cấp mai táng theo nhóm thủ tục liên thông “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng” tại Quyết định số/QĐ-BHXH ngày ... tháng ... năm ... của ...”
- (4) Ghi đầy đủ địa chỉ nơi đang cư trú của người có yêu cầu giải quyết: Số nhà, ngõ (ngách, hẻm), đường phố, tổ (thôn, xóm, ấp), xã (phường, thị trấn), huyện (thị xã, thành phố), tỉnh, thành phố;
- (5) Trường hợp nhận bằng tiền mặt thì ghi: “Bằng tiền mặt”, nếu nhận qua tài khoản thì ghi “Thông qua tài khoản, số tài khoản....., tên ngân hàng mở tài khoản....., chi nhánh ngân hàng mở tài khoản.....”.
- (6) Ghi theo tên đơn vị hành chính cấp huyện; nếu BHXH cấp huyện giải quyết thì thay cụm từ “Trưởng phòng Chế độ BHXH, Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc BHXH huyện/quận” bằng “Phụ trách Chế độ BHXH, Kế toán trưởng”.
- (7) Ghi tên người đứng tên nhận trợ cấp.

(Mẫu này sử dụng đối với thân nhân người đang tham gia hoặc bảo lưu thời gian đóng BHXH bị chết)

BẢO HIỂM XÃ HỘI
BẢO HIỂM XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BHXH

..., ngày ... tháng ... năm ...

MÃ SỐ BHXH..... (1)

QUYẾT ĐỊNH
Về việc hưởng chế độ tử tuất một lần

GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số;
Căn cứ Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ... của Tổng Giám đốc Bảo
hiểm xã hội Việt Nam về việc thành lập Bảo hiểm xã hội.....;
Căn cứ hồ sơ giải quyết chế độ tử tuất đối với thân nhân của ông/bà
..... chết ngày tháng ... năm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thôi trả(2).....kể từ tháng năm đối với ông/bà
.....

Tổng số tháng đã hưởng: tháng.
Mức lương hưu/trợ cấp BHXH hàng tháng:
đồng

Điều 2. Giải quyết chế độ tử tuất đối với thân nhân của ông/bà có tên nêu tại
Điều 1, chế độ gồm:

- Trợ cấp mai táng: (3) đồng
- Trợ cấp tuất một lần: x ... tháng = đồng
Tổng số tiền trợ cấp: đồng
(Số tiền bằng chữ: đồng)

(4)Họ và tên người đứng nhận trợ cấp:; quan hệ với
người chết.....; mã số BHXH

Nơi cư trú (5):.....

Hình thức nhận trợ cấp (6):

Điều 3. Các ông, bà Trưởng phòng Chế độ BHXH, Kế hoạch – Tài chính,
Giám đốc BHXH (7) và thân nhân có tên tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi
hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- (8).....;
- Lưu hồ sơ.

GIÁM ĐỐC
(ký, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Ghi mã số của người chết
- (2) Ghi rõ lương hưu hoặc loại trợ cấp;
- (3) Trường hợp đã nhận trợ cấp mai táng theo thủ tục hành chính liên thông thì tại nội dung này hiển thị thông tin “Đã nhận trợ cấp mai táng theo nhóm thủ tục liên thông “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng” tại Quyết định số/QĐ-BHXH ngày ... tháng ... năm ... của ...”
- (4) Ghi họ tên người nhận trợ cấp, mối quan hệ với người chết, mã số BHXH của người nhận trợ cấp;
- (5) Ghi đầy đủ địa chỉ nơi đang cư trú của người có yêu cầu giải quyết: Số nhà, ngõ (ngách, hẻm), đường phố, tổ (thôn, xóm, ấp), xã (phường, thị trấn), huyện (thị xã, thành phố), tỉnh, thành phố;
- (6) Trường hợp nhận bằng tiền mặt thì ghi: “Bằng tiền mặt”, nếu nhận qua tài khoản thì ghi “Thông qua tài khoản, số tài khoản...., tên ngân hàng mở tài khoản...., chi nhánh ngân hàng mở tài khoản.....”.
- (7) Ghi theo tên đơn vị hành chính cấp huyện; nếu BHXH cấp huyện giải quyết thì thay cụm từ “Trưởng phòng Chế độ BHXH, Kế hoạch – Tài chính, Giám đốc BHXH huyện/quận” bằng “Phụ trách Chế độ BHXH, Kế toán trưởng”.
- (8) Ghi tên người đứng tên nhận trợ cấp.

(Mẫu này sử dụng đối với thân nhân người đang hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng chết)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 09-HSB

TỜ KHAI CỦA THÂN NHÂN

I. Họ và tên người khai (1):; sinh ngày.... /...../.....; Nam/Nữ.....; Quan hệ với người chết:.....
Số định danh/số căn cước công dân/hộ chiếu:.....docấp ngày/...../.....;
Nơi cư trú (Ghi chi tiết số nhà, phố, tổ, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố):
.....
Số điện thoại di động liên hệ:.....

II. Họ và tên người chết: mã số BHXH:..... ; chết ngày /..... /.....

Nơi hưởng lương hưu/trợ cấp BHXH (đối với người đang hưởng lương hưu hoặc trợ cấp BHXH hàng tháng) hoặc đơn vị công tác (đối với người đang làm việc), nơi đóng BHXH (đối với người đang đóng BHXH tự nguyện, tự đóng tiếp BHXH bắt buộc), nơi cư trú (đối với người bảo lưu thời gian đóng BHXH) trước khi chết:

III. Danh sách thân nhân (Kê khai tất cả thân nhân theo thứ tự con, vợ hoặc chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha vợ hoặc cha chồng, mẹ vợ hoặc mẹ chồng; thành viên khác trong gia đình mà người tham gia BHXH khi còn sống có nghĩa vụ nuôi dưỡng. Trường hợp thân nhân đã chết thì ghi "đã chết" vào cột "địa chỉ nơi cư trú" và không phải kê khai cột "ngày tháng năm sinh" và 3 cột ngoài cùng bên phải)

Số TT	Họ và tên (Trường hợp nhận trợ cấp tuất tháng qua tài khoản thẻ ATM thì ghi bổ sung trong ngoặc đơn ngay dưới họ tên: số tài khoản..., ngân hàng mở tài khoản..., chi nhánh mở tài khoản...)	Mối quan hệ với người chết (2)	Ngày, tháng, năm sinh		Địa chỉ nơi cư trú, số điện thoại (Chi chi tiết số nhà, phố, tổ, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố; ghi số điện thoại di động trong trường hợp nhận trợ cấp)	Mã số BHXH/số căn cước công dân/ hộ chiếu (3)	Mức thu nhập hàng tháng (4)	Loại trợ cấp tuất đề nghị hưởng (5)
			Nam	Nữ				
1								
2								
...								

Trường hợp thân nhân hưởng trợ cấp tử tuất chưa đủ 15 tuổi hoặc bị mất, hạn chế năng lực hành vi dân sự thì khai bổ sung:

Số TT	Họ, tên người hưởng trợ cấp	Họ, tên người đứng tên nhận trợ cấp (Trường hợp nhận trợ cấp tuất tháng qua tài khoản thẻ ATM thì ghi bổ sung trong ngoặc đơn ngay dưới họ tên: số tài khoản..., ngân hàng mở tài khoản..., chi nhánh mở tài khoản...)	Mối quan hệ của người đứng tên nhận trợ cấp với người hưởng trợ cấp	Mã số BHXH/số định danh/ số căn cước công dân/ hộ chiếu (3) (Nếu người đứng tên nhận trợ cấp trùng với thân nhân đã khai ở bảng trên khi không phải khai cột này)	Địa chỉ nơi cư trú (Ghi chi tiết số nhà, phố, tổ, thôn, xã/phường/thị trấn, quận/huyện, tỉnh/thành phố; Nếu người đứng tên nhận trợ cấp trùng với thân nhân đã khai ở bảng trên khi không phải khai cột này)	Số điện thoại di động
1						
...						

IV. Người nhận trợ cấp mai táng, các khoản trợ cấp tuất một lần

1. Họ và tên người nhận trợ cấp mai táng (8):

2. Họ và tên người được cử nhận các khoản trợ cấp tuất một lần (9):

V. Cam kết của người khai: Tôi cam kết Tôi là người được các thân nhân thống nhất ủy quyền lập Tờ khai của thân nhân theo mẫu số 09-HSB Tôi xin cam đoan những nội dung kê khai trên đây là đầy đủ, đúng sự thật, nếu sai hoặc có khiếu kiện về sau tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật. Đề nghị cơ quan BHXH xem xét, giải quyết chế độ tử tuất cho gia đình tôi theo quy định./.

(10)....

....., ngày.....tháng.....năm.....

Chứng thực về chữ ký hoặc điểm chỉ của người khai (6)

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người khai
(ký hoặc điểm chỉ, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của các thân nhân về việc cử người đại diện kê khai, nhận trợ cấp một lần; về lựa chọn nhận trợ cấp tuất một lần (7)

Thân nhân

Thân nhân

Thân nhân

Thân nhân

(Ký hoặc điểm chỉ, ghi rõ họ tên) *(Ký hoặc điểm chỉ, ghi rõ họ tên)* *(Ký hoặc điểm chỉ, ghi rõ họ tên)* *(Ký hoặc điểm chỉ, ghi rõ họ tên)*

HƯỚNG DẪN LẬP TỜ KHAI THEO MẪU SỐ 09-HSB

- (1) Người khai theo thứ tự vợ hoặc chồng, con, cha đẻ, mẹ đẻ, cha vợ hoặc cha chồng, mẹ vợ hoặc mẹ chồng. Trường hợp không còn các thân nhân nêu trên thì xác định người khai theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Trường hợp hưởng trợ cấp tuất một lần theo quy định của pháp luật về thừa kế thì tại cột "Mối quan hệ với người chết" trong Danh sách tại Mục III của Tờ khai, ghi: "người thừa kế" và người khai trong trường hợp này là người đại diện cho các thân nhân cùng hàng thừa kế nhận trợ cấp.

Trường hợp người chết chỉ có thân nhân chưa đủ 15 tuổi hoặc bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự thì người khai là người đại diện hợp pháp của thân nhân theo quy định của pháp luật dân sự và tại cột "Mối quan hệ của người đứng tên nhận trợ cấp với người hưởng trợ cấp" ghi rõ "Người đại diện hợp pháp".

- (2) Ghi cụ thể mối quan hệ với người chết như: Con đẻ, con nuôi, vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha vợ, mẹ vợ, cha chồng, mẹ chồng, cha nuôi, mẹ nuôi; nếu là thành viên khác trong gia đình thì cũng ghi cụ thể như: ông, bà, con dâu, con rể, chị dâu, anh rể...

- (3) Nếu đã có mã số BHXH thì phải ghi mã số BHXH; trường hợp chưa mã số BHXH thì ghi số định danh, số căn cước công dân, số hộ chiếu;

- (4) Ghi rõ mức thu nhập hàng tháng thực tế hiện có từ nguồn thu nhập như tiền lương, tiền công hoặc lương hưu hoặc loại trợ cấp cụ thể (nếu là trợ cấp người có công thì cũng ghi rõ là trợ cấp người có công) hoặc các nguồn thu nhập cụ thể khác để làm căn cứ xác định loại trợ cấp được hưởng là hàng tháng hay một lần.

- (5) Thân nhân đối chiếu điều kiện để xác định loại trợ cấp được hưởng là hàng tháng hay một lần. Trường hợp chế độ được hưởng là trợ cấp tuất một lần thì để trống và mặc nhiên được hiểu là trợ cấp tuất một lần; trường hợp thân nhân đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất hàng tháng thì ghi "Tuất tháng"; nếu hưởng trợ cấp tuất tháng do bị khuyết tật mức độ đặc biệt nặng hoặc suy giảm KNLĐ từ 81% trở lên thì ghi: "Tuất tháng KT" hoặc "Tuất tháng 81%"; trường hợp thân nhân hoặc các thân nhân đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất hàng tháng nhưng thống nhất 100% lựa chọn hưởng trợ cấp tuất một lần thì ghi "Tuất tháng chọn tuất một lần". Nếu tất cả các thân nhân đủ điều kiện hưởng tuất tháng không thống nhất lựa chọn hưởng tuất một lần thì loại trợ cấp được hưởng là trợ cấp tuất tháng.

Nếu số thân nhân đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất hàng tháng nhiều hơn 4 người thì các thân nhân thống nhất lựa chọn và đánh số trong ngoặc đơn theo thứ tự ưu tiên từ 1 đến 4. Ví dụ: Tuất tháng (1).

- (6) Chứng thực chữ ký hoặc điểm chỉ của người khai: Là chứng thực của chính quyền địa phương hoặc của Phòng Công chứng hoặc của Thủ trưởng trại giam, trại tạm giam trong trường hợp chấp hành hình phạt tù, bị tạm giam hoặc của Đại sứ quán Việt Nam hoặc cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam trong trường hợp cư trú ở nước ngoài.

Nếu Tờ khai từ 02 tờ rời trở lên thì giữa các tờ phải đóng dấu giáp lai của nơi chứng thực chữ ký hoặc điểm chỉ.

- (7) Trường hợp thân nhân hưởng trợ cấp tuất một lần cử người khai làm đại diện nhận tiền trợ cấp một lần hoặc người đủ điều kiện hưởng trợ cấp tuất tháng mà lựa chọn tuất một lần thì ký, ghi rõ họ tên hoặc điểm chỉ; nếu thân nhân dưới 15 tuổi hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì người giám hộ ký xác nhận; đồng thời ghi cụm từ "Người giám hộ" lên trước dòng họ tên.

- (8) Ghi đầy đủ họ, tên đệm, tên người nhận trợ cấp mai táng; trường hợp người nhận trợ cấp không thuộc số thân nhân có tên trong Tờ khai thì ghi bổ sung: Mã số BHXH (nếu đã được cấp) hoặc số định danh hoặc số căn cước công dân hoặc số hộ chiếu; địa chỉ chi tiết nơi cư trú; trường hợp nhận qua tài khoản thẻ thì ghi bổ sung: Số tài khoản, ngân hàng mở tài khoản, chi nhánh mở tài khoản). Trường hợp người nhận trợ cấp mai táng đồng

thời là người được cử nhận các khoản trợ cấp tuất một lần thì ghi rõ vào cuối phần này: “Tôi đồng thời nhận các khoản trợ cấp tuất một lần”.

Trường hợp đã nhận trợ cấp mai táng theo nhóm thủ tục liên thông “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng” theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 thì ghi rõ: Đã nhận trợ cấp mai táng theo nhóm thủ tục liên thông “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng” tại Quyết định số/QĐ-BHXH ngày ... tháng ... năm ... của ...

(9) Ghi đầy đủ họ, tên đệm, tên người nhận các khoản trợ cấp một lần; trường hợp nhận qua tài khoản thẻ thì ghi bổ sung: Số tài khoản, ngân hàng mở tài khoản, chi nhánh mở tài khoản). Trường hợp người nhận trợ cấp mai táng đồng thời là người được cử nhận các khoản trợ cấp tuất một lần thì thực hiện theo hướng dẫn tại phần (8) và không phải ghi thông tin ở phần này.

Trường hợp người lao động có thời gian đóng BHXH ở nơi có phụ cấp khu vực mà thân nhân đề nghị giải quyết tuất hằng tháng và người lo mai táng đã nhận trợ cấp mai táng theo nhóm thủ tục liên thông “Đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng” theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 thì thân nhân thống nhất cử một thân nhân hưởng trợ cấp tuất hằng tháng đứng tên đồng thời nhận khoản trợ cấp khu vực một lần.

- (10) Trường hợp thân nhân nộp hồ sơ chậm hơn so với thời hạn quy định thì giải trình lý do nộp chậm vào phần này.

BẢO HIỂM XÃ HỘI
BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH/HUYỆN....

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN GIẢI QUYẾT HƯỞNG TRỢ CẤP MAI TÁNG, TRỢ CẤP TUẤT MỘT LẦN, TRỢ CẤP TUẤT HÀNG THÁNG
THEO NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BHXH ngày tháng 11 năm 2022 của BHXH Việt Nam)

STT	Họ và tên	Loại đối tượng	Mã cơ quan giải quyết	Mã số BHXH	Hồ sơ hợp lệ	Hồ sơ không hợp lệ (ghi rõ lý do không hợp lệ)	Hồ sơ tổ chức kiểm tra, xác minh (ghi rõ lý do kiểm tra, xác minh)	Đã giải quyết trợ cấp tuất một lần/hàng tháng sau đó		Chưa giải quyết TC tuất một lần/hàng tháng	Vướng mắc phát sinh	Đề xuất
								Ngày quyết định	Loại trợ cấp			

Người lập biểu

Trưởng phòng Chế độ BHXH
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giám đốc BHXH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)